

Số: /QĐ-CDYT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động
và người học Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-CDYT ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Căn cứ Thông tư 38/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân;

Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;

Xét đề nghị Trường phòng Hành chính – Tài vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động và người học Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 443/QĐ-CDYT ngày 27/10/2023 về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

Điều 3. Trường các đơn vị, viên chức, người lao động và người học Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.

Trần Ngọc Thành

QUY ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử của viên chức, người lao động và người học

Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-CDYT ngày / / 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử của viên chức, người lao động và người học tại trong Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa trong thực hiện nhiệm vụ và quan hệ xã hội (sau đây gọi chung là Quy tắc).

2. Quy định này áp dụng đối với viên chức, người lao động và người học đang làm việc, học tập tại Trường.

Điều 2. Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực ứng xử của viên chức, người lao động khi thực hiện nhiệm vụ với người học trong quá trình học tập tại Trường nhằm xây dựng môi trường văn hóa và tăng cường tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghĩa vụ, nhiệm vụ của mọi cá nhân trong nhà trường. Quy tắc ứng xử văn hóa của người học được áp dụng trong thời gian học tập tại trường và ngoài xã hội.

2. Là cơ sở để giám sát trong việc chấp hành các quy định của Trường và của Nhà nước; là căn cứ để đánh giá, xếp loại viên chức và người lao động hằng năm; là căn cứ để thực hiện xét khen thưởng hoặc xử lý trách nhiệm khi viên chức, người lao động thực hiện tốt hoặc vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong khi thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác.

3. Xây dựng phong cách ứng xử, chuẩn mực văn hóa công sở của viên chức, người lao động và người học làm việc, học tập tại Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa trong thi hành nhiệm vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ viên chức và người lao động có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

4. Là cơ sở để giám sát người học trong việc chấp hành các quy định của Trường và của Nhà nước; là căn cứ để đánh giá, xếp loại rèn luyện, xử lý trách nhiệm khi người học vi phạm các chuẩn mực đạo đức trong quá trình học tập, rèn luyện ở Trường.

CHƯƠNG II

QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, GIẢNG VIÊN VÀ NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỜNG

Điều 3. Phẩm chất chính trị

1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; Thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Thực hiện đúng những quy định trong Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức; Luật Lao động; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác của Pháp luật.

3. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì mục tiêu phát triển của nhà trường và đơn vị, tôn trọng và bảo vệ danh dự viên chức và người lao động; Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Điều 4. Đạo đức nghề nghiệp

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, thực hiện chủ động, đầy đủ, tận tụy, có chất lượng với những nhiệm vụ được giao, được phân công. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào công việc, công tác có hiệu quả.

2. Có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo, viên chức, người lao động (VC-LĐ); Có tinh thần đoàn kết, kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, cửa quyền, quan liêu và các hành vi khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng.

3. Viên chức, người lao động tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của người học, luôn đặt tình thương và trách nhiệm lên hàng đầu; Công bằng trong công tác, giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học. Tôn trọng nhân cách người học, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học.

Điều 5. Thể hiện lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Có lối sống gần gũi với cộng đồng, phù hợp với bản sắc dân tộc và thích ứng với sự tiến bộ của xã hội; ủng hộ, khuyến khích những lối sống văn minh, tiến bộ và phê phán những biểu hiện của lối sống lạc hậu, ích kỷ.

3. Có tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học và hiệu quả; có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với người học; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

4. Trang phục khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục, không gây phản cảm với phân tán sự chú ý người học và người liên hệ công tác.

5. Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp; Quan hệ, ứng xử đúng mực với đồng nghiệp và với người học.

6. Xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng, gia đình văn hóa

Điều 6. Những việc cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên không được làm

1. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; không gây khó khăn, phiền hà đối với người học và nhân dân.

2. Không gian lận, thiếu trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục.

3. Không trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến người học; không tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của người học và đồng nghiệp.

4. Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người học, đồng nghiệp, người khác. Không làm ảnh hưởng đến công việc, sinh hoạt của đồng nghiệp và người khác.

5. Không hút thuốc lá, uống rượu, bia trong công sở, trong trường học và nơi không được phép hoặc khi thi hành nhiệm vụ giảng dạy và tham gia các hoạt động giáo dục của Nhà trường.

6. Không gây bè phái, cục bộ địa phương, làm mất đoàn kết trong tập thể và trong sinh hoạt tại công đồng.

7. Không được sử dụng bục giảng làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước.

8. Không trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ, tự ý bỏ việc; không đi muộn về sớm, bỏ giờ, bỏ buổi dạy, cắt xén, dồn ép chương trình, vi phạm quy chế chuyên môn làm ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp của Nhà trường.

9. Không tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến tệ nạn xã hội như cờ bạc, mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan;

Điều 7. Ứng xử với bản thân

1. Có bản lĩnh và phẩm chất chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

3. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Giáo dục, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các quy định khác của pháp luật.

4. Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành Quy chế trường học trong khi giảng dạy, hội họp: Không làm việc riêng; không tự ý rời bỏ vị trí trong khi lên lớp, giờ làm việc và sinh hoạt tập thể...

Điều 8. Ứng xử của Cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên đối với người học

1. Trong mọi tình huống, mỗi viên chức, người lao động luôn đặt tình thương và trách nhiệm đối với người học lên hàng đầu;

2. Tôn trọng nhân cách và ý kiến của từng cá nhân người học; luôn lắng nghe và cùng chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống của người học; ứng xử thân thiện, gần gũi, không xúc phạm danh dự, thân thể, không phân biệt đối xử đối với người học, luôn tạo cơ hội cho người học sửa chữa lỗi lầm, tạo điều kiện cho người học phấn đấu vươn lên;

3. Mềm mỏng nhưng kiên quyết, nghiêm khắc khi xử lý vi phạm của người học; không có thái độ trù dập người học;

4. Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho người học noi theo.

Điều 9. Ứng xử với cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp

1. Đối với cấp trên

a) Viên chức, người lao động phải tôn trọng địa vị của người lãnh đạo, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao, đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám chịu trách nhiệm; có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành để cho mọi hoạt động đồng đạt hiệu quả;

b) Các chỉ thị, mệnh lệnh, nhiệm vụ được phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian; thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định;

c) Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo; đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến đối với cấp trên. Bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên; không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên, của Nhà trường;

2. Đối với cấp dưới

a) Phân công công việc cho từng viên chức, người lao động trong đơn vị công khai, hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ và năng lực chuyên môn của từng viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật;

b) Lãnh đạo Nhà trường phải gương mẫu cho cấp dưới học tập, noi theo về mọi mặt. Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của cấp dưới; chân thành đồng viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc, cuộc sống của cấp dưới; phát huy dân chủ, tạo điều kiện tự học, tự rèn luyện và phát huy sáng kiến kinh nghiệm của cán bộ, viên chức, giảng viên, nhân viên;

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp ứng xử của viên chức, giảng viên, nhân viên thuộc thẩm quyền quản lý; khen thưởng kịp thời viên chức, giảng viên, nhân viên có thành tích, xử lý kỷ luật nghiêm, khách quan đối với viên chức, giảng viên, nhân viên vi phạm theo quy định của pháp luật;

d) Tôn trọng và tạo niềm tin cho viên chức, người lao động khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; Lắng nghe ý kiến phản ánh của viên chức và người lao động; bảo vệ danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức và người lao động thuộc đơn vị quản lý;

e) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, việc thực hiện quy chế chuyên môn;

f) Tôn trọng cấp dưới, cởi mở và thân tình; không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, thành kiến với cấp dưới;

3. Đối với đồng nghiệp

a) Viên chức và người lao động phải chân thành, thân thiện, nhiệt tình, bảo đảm sự động thuận, đoàn kết vì sự nghiệp giáo dục và danh dự Nhà trường;

b) Có ý thức xây dựng tập thể đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, tích cực góp phần xây dựng Nhà trường ngày càng vững mạnh;

c) Có thái độ thân ái và tôn trọng đồng nghiệp. Việc phê bình đồng nghiệp được thực hiện một cách khách quan, đúng nơi, đúng lúc với tinh thần xây dựng;

d) Có ý thức hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp trong công việc cũng như trong cuộc sống; góp ý kịp thời khi thấy đồng nghiệp làm điều sai trái ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp;

e) Chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống với đồng nghiệp; sống hòa đồng, thân thiện, sẵn sàng hợp tác trong công việc; giúp đỡ đồng nghiệp khi gặp khó khăn hoạn nạn trong cuộc sống;

f) Ứng xử văn minh, lịch sự trước đồng nghiệp, bình tĩnh khi trình bày ý kiến, phát ngôn có văn hóa, không xúc phạm danh dự và thân thể đồng nghiệp;

Điều 10. Ứng xử với phụ huynh người học

1. Chào hỏi niềm nở, chỉ dẫn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của phụ huynh người học, giải quyết công việc khách quan, tận tình chu đáo.

2. Xác lập mối quan hệ mật thiết giữa Nhà trường và gia đình, phối hợp giáo dục người học tiến bộ, tạo mọi điều kiện giúp đỡ người học đạt kết quả cao trong học tập.

3. Không lợi dụng tình cảm hoặc tiền bạc của phụ huynh người học, vụ lợi cá nhân làm mất uy tín nhà giáo.

Điều 11. Ứng xử của viên chức tại các cơ sở y tế

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Thực hiện quản lý học sinh, sinh viên trong quá trình học tập tại cơ sở y tế đúng quy định.

3. Không lạm dụng nghề nghiệp để thu lợi trong quá trình tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế.

Điều 12. Ứng xử với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác

1. Văn minh lịch sự khi giao tiếp, luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống; không to tiếng, hách dịch, không gây căng thẳng, bức xúc cho người khác.

2. Công tâm, tận tụy, nhanh chóng, khoa học chính xác, tận tụy khi thi hành công vụ và khi giải quyết công việc.

3. Giữ gìn bí mật thông tin liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật nội bộ cơ quan, bí mật cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Trong khi thi hành nhiệm vụ, nếu đề cá nhân đến làm việc phải chờ đợi thì phải giải thích rõ lý do.

5. Đối với tổ chức, cá nhân người nước ngoài, viên chức và người lao động phải có ứng xử phù hợp, tránh gây hiểu nhầm cho người nước ngoài về văn hóa đất nước nói chung và văn hóa Nhà trường nói riêng.

Điều 13. Ứng xử với môi trường

1. Có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, giữ vệ sinh nơi làm việc, hội họp.

2. Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của Nhà trường.

3. Luôn ý thức giữ gìn và bảo quản đồ dùng dạy học và các phương tiện phục vụ giảng dạy trong Nhà trường.

CHƯƠNG III QUY TẮC ỨNG XỬ ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

Điều 14. Ứng xử với bản thân, gia đình

1. Tôn trọng bản thân và gia đình, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân và gia đình. Có lòng tự tôn, tự giác, tính trung thực, sự khiêm tốn.

2. Sống có lý tưởng, có hoài bão, có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị.

3. Là công dân tốt ở nơi cư trú

Điều 15. Ứng xử của người học với viên chức và người lao động nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, đúng mực trong giao tiếp với viên chức và người lao động nhà trường. Nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội để bình luận thiếu tính xây dựng về nhà trường, về cá nhân viên chức và người lao động nhà trường.

2. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình đối với nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường và với từng viên chức và người lao động nhà trường thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

3. Có tinh thần đấu tranh, chống những hành vi vụ lợi cá nhân, những cá nhân lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy-trò trong nhà trường. Báo cáo và đề nghị nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của viên chức và người lao động nhà trường với người học.

Điều 16. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại trường

1. Khi có các đoàn khách đến thăm và làm việc với nhà trường, người học cần thể hiện thái độ ân cần, lễ phép, lịch thiệp khi giao tiếp.

2. Hướng dẫn, giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình đối với khách khi khách có yêu cầu.

Điều 17. Ứng xử với việc học tập, rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm các Quy chế trong nhà trường như Quy chế đào tạo, Quy chế công tác sinh viên, Quy chế rèn luyện, Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường, chấp hành các luật, quy định về giao thông...

2. Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, tích cực tham gia thảo luận trong quá trình học tập, vận dụng sáng tạo những kiến thức học vào thực tế công việc và cuộc sống.

3. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài nhà trường phát động. Có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

Điều 18. Ứng xử với người học khác trong trường

1. Phải chia sẻ, cảm thông, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và cuộc sống.

2. Luôn tôn trọng, hòa nhã, chân thành, thân thiện.

3. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

4. Sử dụng ngôn từ trong sáng; không nói tục, chửi bậy, gây gổ, đánh nhau; gây mất đoàn kết nội bộ...

Điều 19. Ứng xử trong khi thực hành, thực tập

1. Khi đến cơ sở thực hành, thực tập tác phong phải nhanh nhẹn, đúng giờ. Chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ sở thực hành, thực tập.

2. Thể hiện sự chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử với mọi người phải khiêm tốn, lễ phép.

3. Thể hiện tinh thần cầu thị, ham học hỏi, cần tránh những việc gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, uy tín của Nhà trường.

Điều 20. Ứng xử với cảnh quan môi trường

1. Có trách nhiệm gìn giữ vệ sinh, cảnh quan, môi trường góp phần xây dựng nếp sống văn minh, môi trường xanh, sạch, đẹp.

2. Không ăn, uống trong lớp học, phòng học, phải bỏ rác đúng nơi quy định.

3. Không treo, dán áp phích, băng rôn, biểu ngữ khi chưa được phép của Nhà trường.

4. Không tự ý viết, vẽ, dán trên tường, bàn ghế trong phòng học, phòng họp và các khu vực khác trong khuôn viên Trường.

5. Không chặt, phá cây, buôn bán trái phép trong trường.

6. Không tụ tập trái pháp luật.

7. Không tham gia ăn, uống tại các quầy buôn bán nhỏ trái phép, tụ tập ngay trước cổng trường.

CHƯƠNG IV

QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MẠNG XÃ HỘI

Điều 21. Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

1. Tuân thủ các quy tắc chung sau:

a). Quy tắc tôn trọng, tuân thủ pháp luật: Tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

b). Quy tắc lành mạnh: Hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

c). Quy tắc an toàn, bảo mật thông tin: Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin.

d). Quy tắc trách nhiệm: Chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội; phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

2. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.

3. Nên sử dụng họ, tên thật cá nhân, tên hiệu của tổ chức, cơ quan và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội.

4. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp của tổ chức, cá nhân.

5. Chỉ chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy.

6. Có hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam, không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

7. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

8. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước, con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, thôn tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt.

9. Không sử dụng danh nghĩa, chức vụ công tác cho mục đích cá nhân trên mạng xã hội; đăng tải thông tin, bình luận, quan điểm của cá nhân gây hiểu sai thành quan điểm của Trường.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Viên chức, người lao động có trách nhiệm thực hiện và vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc ứng xử. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với Ban Giám hiệu Nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 23. Trưởng các đơn vị có trách nhiệm quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Quy tắc ứng xử, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động.

Điều 24. Phòng Hành chính - Tài vụ có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra giám sát viên chức, người lao động thực hiện Quy tắc; phê bình, chấn chỉnh việc vi phạm nội dung Quy tắc và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt Quy tắc này theo quy định./.

Điều 25. Quy tắc này gồm 5 chương 25 Điều. Trong quá trình triển khai, nếu có phát sinh, vướng mắc, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm báo cáo kịp thời về Ban Giám hiệu để kịp thời xem xét và sửa đổi cho phù hợp./.